

**TỈNH ỦY TÂY NINH
BAN TUYÊN GIÁO**

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH**

**VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KHƠI DẬY KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN
ĐỂ TỈNH TÂY NINH PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2023)



Tây Ninh, tháng 01 năm 2023

**TỈNH ỦY TÂY NINH
BAN TUYÊN GIÁO**

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH**

**VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KHƠI DẬY KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN
ĐỂ TỈNH TÂY NINH PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2023)



Tây Ninh, tháng 01 năm 2023

LỜI NÓI ĐẦU

Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên là một nội dung quan trọng trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tư tưởng của Người đã và đang là điểm tựa quan trọng để Đảng và Nhà nước ta hoạch định đường lối chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn cách mạng mới hội nhập và phát triển, tiếp tục dẫn dắt dân tộc tiến bước trên con đường phát triển.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII, Chuyên đề toàn khoá - năm 2021, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ phối hợp với Trường Chính trị biên soạn Chuyên đề năm 2023: *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững”*, qua đó tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

Chuyên đề được biên soạn ngắn gọn, trình bày các nội dung cơ bản và gợi mở một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên trên cơ sở phát huy giá trị truyền thống của dân tộc, theo tư tưởng, đạo

đức, phong cách Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và thực tiễn cách mạng Việt Nam. Chuyên đề được dùng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân.

Nội dung chuyên đề gồm bốn phần:

** Phần thứ nhất:* Sự cần thiết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên ở tỉnh Tây Ninh trong giai đoạn hiện nay.

** Phần thứ hai:* Nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khát vọng vươn lên.

** Phần thứ ba:* Nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững.

** Phần thứ tư:* Gợi ý thảo luận, liên hệ trong sinh hoạt chi bộ định kỳ.

Xin trân trọng giới thiệu chuyên đề tới các đồng chí và bạn đọc.

Tháng 01 năm 2023

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ

*(Theo Kế hoạch số 125-KH/TU, ngày 30/12/2022
của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tổ chức học tập, quán triệt
tổ chức thực hiện Chuyên đề năm 2023)*

Để thực hiện tốt, có hiệu quả Chuyên đề năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đề nghị các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu rộng Chuyên đề trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, cơ quan báo chí, các ứng dụng nền tảng mạng xã hội, đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội trong tuyên truyền.

Hai là, chủ động, sáng tạo, đổi mới trong việc thực hiện Chuyên đề năm 2023 gắn với nhiệm vụ chính trị và Đợt Thi đua đặc biệt kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2023).

Ba là, xây dựng kế hoạch học tập và làm theo sát hợp thực tiễn, trong đó xác định 01 đến 02 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để thực hiện; quán triệt và thực hiện tốt quan điểm chỉ đạo **“Học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên”**.

Bốn là, phát huy tinh thần trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo thông qua cam kết phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên với việc làm cụ thể, thiết thực.

Năm là, các cấp uỷ, chi bộ, từng cán bộ, đảng viên thường xuyên tự kiểm tra, “*Tự soi, tự sửa*”, phê bình, chấn chỉnh biểu hiện chưa nghiêm túc, hình thức, đồng thời biểu dương, khen thưởng điển hình tích cực trong học tập và làm theo.

Sáu là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nhất là giám sát thường xuyên việc tổ chức thực hiện; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; phê bình, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện.

Bảy là, định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, các cấp uỷ phối hợp cùng cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá kết quả thực hiện gắn với báo cáo công tác của cấp uỷ. Cuối năm, đánh giá hiệu quả chuyên đề, hạn chế, đề xuất, kiến nghị.

Với quyết tâm chính trị cao, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Tây Ninh nhất định sẽ gặt hái nhiều thành tựu mới trong năm 2023 và những năm tiếp theo, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp đề ra.

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Phần thứ nhất:

**SỰ CẦN THIẾT ĐẨY MẠNH HỌC TẬP
VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỎI
ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
KHƠI DẬY KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN Ở TÂY NINH
TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

**1. Cơ sở hình thành tư tưởng, đạo đức, phong cách
Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng
tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc được hình thành từ truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Đó là lòng yêu nước, tinh thần nhân nghĩa, truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái trong chống chọi với thiên nhiên, trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Cùng với đó là quá trình tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại phương Đông, phương Tây, nhất là tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện thực tế nước ta, mang luồng gió mới, bổ sung, phát triển các giá trị truyền thống của dân tộc về đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khát vọng lên tầm cao mới, đó là vì độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Nhận thức sâu sắc đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khát vọng vươn lên không chỉ tạo nên sức mạnh mà còn là vấn đề có ý nghĩa quyết định tới việc sống còn, thành bại, được mất trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xác định phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nguồn lực chủ yếu, sức mạnh nội sinh, là nội dung mang tính chiến lược trong công cuộc cách mạng đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, đoàn kết trong

Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế và để thực hiện khát vọng vì mục tiêu, lý tưởng cách mạng.

Cả cuộc đời chiến đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có niềm tin chắc chắn và khát vọng mãnh liệt về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp nội lực và ngoại lực để phát triển đất nước ta ngày càng hùng cường hơn, to đẹp hơn, sánh vai với các cường quốc năm châu. Trước lúc đi xa, lời căn dặn Người để lại trong bản Di chúc thể hiện khát vọng tốt bậc: *“Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”*¹.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam hơn 92 năm qua là hiện thực sinh động, khẳng định tư tưởng của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên đã và đang là điểm tựa quan trọng để Đảng và Nhà nước ta hoạch định đường lối chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn cách mạng mới hội nhập và phát triển, tiếp tục dẫn dắt dân tộc vững bước trên con đường phát triển.

2. Sự cần thiết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên ở Tây Ninh trong giai đoạn hiện nay

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài của Đảng và dân tộc, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người đã để lại cho chúng ta di sản tinh thần vô giá, đó là một hệ

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.15, tr.624

thống tư tưởng toàn diện và sâu sắc về đường lối cách mạng Việt Nam. Trong đó, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên là một trong những nội dung cốt lõi trong tư tưởng của Người, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong chiến lược cách mạng của Đảng và Nhân dân ta.

Trong bối cảnh đất nước hội nhập và phát triển thì vấn đề khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy ý chí, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, cùng với đổi mới sáng tạo là một trong những nhiệm vụ quan trọng để phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định: *“Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ...thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước”*². Đồng thời khẳng định: *“Động lực và nguồn động lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”*³.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI đề ra quan điểm: *“Đoàn kết, thống nhất, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên, phát huy tinh thần tự lực, tự cường và xác định các yếu tố bứt phá để phát triển nhanh, bền vững,*

² Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia, tập 1, tr.110.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sdd, tập 1, tr.34.

đóng góp thiết thực vào sự phát triển của Vùng và cả nước”, với quyết tâm: “Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Tây Ninh tiếp tục tăng cường đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phát triển vượt bậc trong 5 năm tới, xây dựng Tây Ninh trở thành một tỉnh khá trong vùng Đông Nam Bộ và đến năm 2030 là tỉnh khá trong cả nước”⁴.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh, trong thời gian qua, cả hệ thống chính trị, quân và dân Tây Ninh đã phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khát vọng vươn lên, vượt qua thách thức, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực. Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên ở Tây Ninh thời gian qua có mặt còn hạn chế; vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên có tâm lý sợ rủi ro, sợ trách nhiệm, cầu toàn trong thực hiện nhiệm vụ; khát vọng đổi mới sáng tạo chưa thật sự trở thành phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Chính vì vậy, *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững”* là vấn đề quan trọng và cần thiết trong giai đoạn hiện nay, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp đề ra.

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025)*, Công ty Cổ phần In Hoàng Lê Kha - Tây Ninh, 2020, tr.22.

Phần thứ hai:

NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc là một hệ thống những luận điểm, nguyên tắc, phương pháp giáo dục, tập hợp và tổ chức cách mạng và tiến bộ, nhằm phát huy đến mức cao nhất sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Nói một cách khác, đó là tư tưởng xây dựng, củng cố, mở rộng lực lượng cách mạng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

1.1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Thực tiễn lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã khẳng định mối quan hệ chặt chẽ giữa đoàn kết và thành công. Có đoàn kết mới có thắng lợi, gặp kẻ thù càng lớn, khó khăn gian khổ bao nhiêu thì cần phải đoàn kết chặt chẽ, rộng rãi và vững chắc bấy nhiêu.

Theo thống kê, trong “Hồ Chí Minh toàn tập” đã có 839 trên tổng số 1921 bài nói, bài viết đề cập đến vấn đề đại đoàn kết. Nghiên cứu toàn bộ di sản của Người, có thể thấy từ “đoàn kết” được Bác nhắc trên 2.000 lần và cụm từ “đại đoàn kết” trên 80 lần. Điều đó nói lên sự quan tâm của Bác đối với vấn đề đoàn kết luôn ở mọi điều kiện, hoàn cảnh lịch

sử, đồng thời tỏ rõ tầm chiến lược trong tư tưởng đoàn kết của Người⁵. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc được thể hiện trên 03 vấn đề lớn, đó là: Đoàn kết trong Đảng, đoàn kết trong nước và đoàn kết quốc tế.

Về đoàn kết trong Đảng: Người cho rằng đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn hết, vì Đảng có vai trò lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của đất nước. “*Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hằng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác*”⁶.

Đoàn kết trong Đảng là tiền đề phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, từng đảng viên phải nêu gương về đoàn kết. Để thực hiện tốt đoàn kết trong Đảng, Người yêu cầu phải dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, có lý, có tình; dựa trên Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, đường lối, quan điểm của Đảng, nghị quyết của tổ chức đảng các cấp. Đồng thời, phải thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân và các tiêu cực khác, phải “*giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình*”⁷.

Về đoàn kết trong nước, đoàn kết dân tộc: Người chỉ ra rằng, cách mạng là công việc chung của dân chúng, chứ không phải của một hai người. Cách mạng là việc khó, nhưng đồng tâm hiệp lực, đoàn kết thì làm được; do đó, đoàn

⁵ <https://www.bqllang.gov.vn>.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.621-622.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.622.

kết trong nước, đoàn kết dân tộc là nhân tố quyết định thành công của cách mạng.

Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò, sức mạnh đoàn kết của quần chúng nhân dân và truyền thống đoàn kết của dân tộc, Hồ Chí Minh đã phát triển đoàn kết, đại đoàn kết lên tầm cao mới: *“Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác”*⁸. Người rất chú trọng đoàn kết lương giáo, *“phải đoàn kết chặt chẽ giữa đồng bào lương và đồng bào các tôn giáo, cùng nhau xây dựng đời sống hoà thuận ấm no, xây dựng Tổ quốc”*⁹.

Về đoàn kết quốc tế: Nhận thức sâu sắc sức mạnh đoàn kết quốc tế trong cuộc đấu tranh chống thực dân, đế quốc, Người chỉ rõ cách mạng Việt Nam là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới. *“Trong khi tuyên truyền cái khẩu hiệu nước An Nam độc lập, phải đồng tuyên truyền và thực hành liên lạc với bị áp bức dân tộc và vô sản giai cấp thế giới, nhất là vô sản giai cấp Pháp”*¹⁰ để tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân các nước yêu chuộng hoà bình, độc lập tự do.

Trong khi đặt cách mạng thuộc địa trong mối quan hệ mật thiết với cách mạng thế giới, Người nhấn mạnh đến tính chủ động và khả năng giành thắng lợi trước của cách mạng thuộc địa, phải nêu cao tính độc lập, tự chủ, không trông chờ, ỷ lại, phải tự mình giải phóng cho mình. Đây là điểm thể hiện đổi

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.244

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.454

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.3

mới, sáng tạo vận dụng cách mạng thế giới trong thực tiễn, thể hiện khát vọng độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam.

Nhờ đại đoàn kết toàn dân tộc mà Đảng ta đã lãnh đạo Nhân dân đánh thắng chủ nghĩa thực dân, để quốc làm nên Cách mạng Tháng Tám thành công, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà; làm nên Đại thắng mùa Xuân 30/4/1975 thống nhất đất nước, đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

1.2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đại đoàn kết

Hồ Chí Minh cho rằng đại đoàn kết toàn dân tộc không chỉ là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng mà đây là bài học được đúc kết từ lịch sử của dân tộc Việt Nam: *“Lịch sử nước ta dạy cho ta bài học này: Lúc nào dân tộc ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại, lúc nào dân ta không đoàn kết, thì bị nước ngoài xâm chiếm”*¹¹. Tư tưởng này được thể hiện xuyên suốt trong cả cuộc đời Hồ Chí Minh, cả về phương diện lý luận và thực tiễn.

*“Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị. Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc, ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà”*¹². Mục tiêu của đại đoàn kết là vì lợi ích quốc gia, dân tộc, hạnh phúc của Nhân dân. Người chỉ rõ: *“Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là: **“ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”***¹³. Báo cáo chính trị đọc tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (11-2-1951), Hồ Chí Minh nêu rõ: *“Về mục đích*

¹¹ Bài viết trên báo Việt Nam độc lập, số ra ngày 1/2/1942.

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr. 244

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.49

trước mắt, Đảng Lao động Việt Nam đoàn kết và lãnh đạo toàn dân kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn; lãnh đạo toàn dân thực hiện dân chủ mới, xây dựng điều kiện để tiến lên chủ nghĩa xã hội”¹⁴.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh đoàn kết là điểm mấu chốt, “điểm này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt”¹⁵. Người chỉ rõ tầm quan trọng, sự tỷ lệ thuận giữa đoàn kết với thành công, đó là “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, thành công, thành công, đại thành công”¹⁶. Do đó, nhiệm vụ đại đoàn kết của Đảng là phải tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, hình thành nên khối đại đoàn kết toàn dân tộc to lớn, mạnh mẽ để thực hiện mục tiêu, lý tưởng cách mạng; là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong đường lối cách mạng của Đảng.

Cách mạng thành công không chỉ có đường lối đúng mà phải được cụ thể hóa thành những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể phù hợp với từng giai đoạn, từ đó lôi kéo, tập hợp quần chúng làm cách mạng. Chính “Nhờ đại đoàn kết mà trong bao nhiêu thế kỷ, nhân dân Việt Nam đã bảo vệ được độc lập tự do của mình. Nhờ đại đoàn kết mà nhân dân Việt Nam đã đánh thắng chủ nghĩa thực dân, làm Cách mạng Tháng Tám thành công và đã kháng chiến đến thắng lợi. Nhờ đại đoàn kết toàn dân mà nước Việt Nam chúng tôi nhất định sẽ thống nhất”¹⁷.

1.3. Về lực lượng, hình thức tổ chức đại đoàn kết toàn dân tộc

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.41

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.589

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.119

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.272

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng, đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các cá nhân yêu nước, người Việt Nam ở nước ngoài, *“Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ”*¹⁸, kể cả những người đã lầm đường, lạc lối nhưng biết hối cải trở về với Nhân dân thì đoàn kết, hợp thành khối đại đoàn kết rộng rãi toàn dân tộc.

Trong khối đại đoàn kết rộng lớn, đông đảo và đa dạng đó trên cơ sở thống nhất lợi ích quốc gia dân tộc với quyền lợi cơ bản của các giai tầng; nòng cốt khối đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh công - nông - trí, dưới sự lãnh đạo của Đảng. *“Công, nông, trí chúng ta đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta sẽ khắc phục được mọi khó khăn trở ngại... Chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”*¹⁹.

Để phát huy khối đại đoàn kết, theo Hồ Chí Minh, cần giải quyết hài hòa lợi ích giữa các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, dân cư ở các vùng miền khác nhau. Phát huy mặt tương đồng, hóa giải điểm khác biệt. Mẫu số chung để đại đoàn kết toàn dân tộc là: hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh. Khi *“Toàn dân đoàn kết nhất trí thì chúng ta nhất định xây dựng được nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh”*²⁰.

Hình thức tổ chức đại đoàn kết dân tộc theo Hồ Chí Minh là đoàn kết trong Mặt trận dân tộc thống nhất. Mặt trận là một liên minh chính trị lấy liên minh công-nông-trí làm

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.244

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.379-380

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.576

nền tảng để đoàn kết rộng rãi các tổ chức yêu nước vào một khối thống nhất, đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Trong đó, Đảng vừa là thành viên, vừa là lực lượng lãnh đạo.

1.4. Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc

Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được xây dựng dựa trên nguyên tắc lấy lập trường giai cấp công nhân để giải quyết hài hòa các mối quan hệ giai cấp - dân tộc, thể hiện:

Thứ nhất, phải tin vào dân, dựa vào dân vì lợi ích của dân để đoàn kết toàn dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước trong lao động, học tập, sản xuất và chiến đấu, bởi vì: *“Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”*²¹. Tuy nhiên, *tuyệt đối không nên theo đuôi quần chúng*, người lãnh đạo phải có tính quyết đoán, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước Nhân dân, bảo vệ quyền lợi của Nhân dân, khẳng định mối quan hệ đoàn kết máu thịt giữa Đảng với Nhân dân.

Thứ hai, đoàn kết lâu dài, rộng rãi, chặt chẽ, tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo. Nhân dân cần được vận động, giác ngộ, tự nguyện đứng trong Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng. *“Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”*²².

Thứ ba, đoàn kết trên cơ sở hiệp thương, dân chủ, chân thành, thẳng thắn, thân ái, tự phê bình và phê bình. Vì *“Đoàn kết thực sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thực sự nghĩa là vừa đoàn kết, vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê*

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.453

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.244

bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái, vì nước, vì dân”²³.

***Thứ tư,** đoàn kết trên cơ sở kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc, có lòng khoan dung, độ lượng. Theo Hồ Chí Minh: “Trong mấy triệu người cũng có người thế này thế khác, nhưng thế này hay thế khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ. Ta phải nhận rằng đã là con Lạc, cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đường, ta phải lấy tình thân ái mà cảm hóa họ. Có như thế mới thành đại đoàn kết, có đại đoàn kết thì tương lai chắc sẽ vẻ vang”²⁴.*

1.5. Phương pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

***Trước hết,** cần tuyên truyền, vận động Nhân dân. Nội dung tuyên truyền phải đáp ứng đúng nguyện vọng của Nhân dân và yêu cầu của thực tiễn cách mạng, phù hợp với từng đối tượng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo. Trong kháng chiến chống Pháp, Hồ Chí Minh yêu cầu: “*Cương lĩnh tuyên truyền phải hết sức giản đơn, ai ai cũng hiểu được, nhớ được. Đoàn kết, đánh địch, cứu nước, chỉ sáu chữ ấy thôi là đủ rồi*”²⁵; phải là một tấm gương mẫu mực để thu phục quần chúng.*

***Thứ hai,** xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đảng cộng sản là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng phải đề ra được đường lối đúng đắn. Trong Đảng đoàn kết,*

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.362

²⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.280-281

²⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.484

thống nhất từ tư tưởng đến hành động; có kỷ luật, tự giác, nghiêm minh.

Về Nhà nước: Đảng phải làm cho Nhà nước thật sự là của dân, do dân, vì dân. Không ngừng cải cách bộ máy, hoàn thiện hệ thống pháp luật, Nhà nước quản lý bằng pháp luật. “*Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*”²⁶.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Là cầu nối gắn kết Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể phải có cương lĩnh, đường lối thiết thực, rõ ràng; hình thức tổ chức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng giai cấp, tầng lớp, các ngành, các giới, các dân tộc, tôn giáo... để toàn dân tộc có thể tham gia xây dựng và thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

1.6. Đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc và là đức tính của người cách mạng

Theo Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải coi đoàn kết là đức tính cơ bản của người cách mạng. Ai không có khả năng tập hợp, đoàn kết quần chúng và các đồng chí của mình thì không thể làm cách mạng, không thể làm cán bộ. Học tư tưởng, đạo đức đoàn kết Hồ Chí Minh là “*gột rửa tất cả cái gì có thể chia rẽ chúng ta, trau dồi tất cả cái gì thắt chặt chúng ta*”²⁷.

²⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.382-383

²⁷ Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.44

Đoàn kết toàn dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Đảng chúng tôi luôn luôn giáo dục cho cán bộ, đảng viên và cho quần chúng nhân dân lòng yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản*”²⁸. Và, sẵn sàng “*Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai*”²⁹. Bởi vậy, cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta cần có tinh thần quốc tế trong sáng.

Song song với đó, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, phải chống bệnh hẹp hòi và chủ nghĩa cá nhân gây mất đoàn kết. “*Bệnh này rất nguy hiểm, mà nhiều cán bộ và đảng viên còn mắc phải. Trong, thì bệnh này ngăn trở Đảng thống nhất và đoàn kết. Ngoài, thì nó phá hoại sự đoàn kết toàn dân*”³⁰. Người chỉ rõ: “*Do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân. Tóm lại, do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm*”³¹.

1.7. Hồ Chí Minh là tấm gương về đại đoàn kết toàn dân tộc

Hồ Chí Minh suốt đời kiên tâm thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu giải phóng dân tộc, hạnh phúc Nhân dân. Trong suốt cuộc đời cách mạng, Hồ Chí Minh luôn là tấm gương, biểu tượng, trung tâm của đại đoàn kết trong Đảng, khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Người là tấm gương của sự “*Kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận*

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.396

²⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.256

³⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.276

³¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.547

tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân”³², Giàu sang không thể quyến rũ. Nghèo khó không thể chuyển lay. Uy lực không thể khuất phục”³³. Bác đi tới đâu, ở đó vang lên bài ca “kết đoàn”, “Bác vẫn đến từng nhà, thăm các cụ già, cầm tay chúng con, Bác bắt nhịp bài ca kết đoàn”³⁴.

Trong suốt cuộc đời cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có một mục đích là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của Nhân dân. Chính mục đích cao cả ấy, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Người đã đoàn kết, quy tụ được nhiều nhân sĩ, trí thức, các tầng lớp nhân dân trong nước và quốc tế, “*Quan sơn muôn dặm một nhà, Vì trong bốn biển đều là anh em*”³⁵, từ đó làm nên những thắng lợi vẻ vang của cách mạng Việt Nam.

1.8. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc

Vận dụng tư tưởng của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc, cùng với cả nước, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo toàn dân, toàn quân Tây Ninh đoàn kết, chiến đấu, góp phần cùng cả nước hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Thắng lợi đó bắt nguồn từ việc Đảng bộ tỉnh đã huy động, tập hợp được sức mạnh toàn dân đánh giặc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Thực tiễn đã chứng minh trong Cách mạng Tháng Tám chỉ với 25 đảng viên, Tây Ninh đã giành được chính quyền cũng chính là dựa vào lực lượng quần chúng. Trong chiến tranh bảo vệ

³² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.50

³³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.50

³⁴ Trích “Tiếng hát từ thành phố mang tên Người”

³⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.558

biên giới Tây Nam của Tổ quốc, quan điểm, đường lối toàn dân đánh giặc được Đảng bộ tỉnh phát huy cao độ để đánh thắng tập đoàn phản động Pôn Pốt diệt chủng, bảo vệ sự toàn vẹn biên giới Tây Nam của Tổ quốc.

Bên cạnh đó, Tây Ninh là tỉnh có đông đồng bào theo các tôn giáo khác nhau, nhất là tôn giáo Cao Đài. Vì vậy, Đảng bộ tỉnh cũng rất chú trọng đến việc vận động, đoàn kết lương giáo, thực hiện tốt chính sách tuyên truyền, vận động, tôn trọng quyền tự do, tín ngưỡng của đồng bào; đồng thời, vạch rõ âm mưu của kẻ thù và một số tên phản động trong tôn giáo. Từ đó, khơi dậy lòng yêu nước, tính dân tộc trong đồng bào tôn giáo, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào cách mạng, ủng hộ kháng chiến.

Là tỉnh có đường biên giới với các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia, tỉnh ta đã rất chú trọng đoàn kết hai dân tộc Việt Nam - Campuchia. Chính vì vậy, trong hai cuộc kháng chiến, nhân dân Campuchia, nhất là các tỉnh giáp biên đã hết lòng chia sẻ khó khăn với đồng bào và cách mạng của ta trên nhiều phương diện. Ngược lại, nhân dân các xã biên giới của ta cũng hỗ trợ, cứu mang gần 3 vạn dân Campuchia tị nạn; giúp đỡ bạn giải phóng và hồi sinh đất nước, thoát khỏi hoạ diệt chủng của tập đoàn phản động Pôn pốt - Iêngsary.

Trong thời kỳ đổi mới đến nay, Đảng bộ tỉnh luôn quan tâm, thực hiện tốt công tác đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh của toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố, xây dựng quốc phòng, an ninh vững chắc. Niềm tin của Nhân dân đối với vai trò lãnh đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền ngày càng được củng cố, tăng cường.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo

2.1. Đổi mới sáng tạo là bản chất của cách mạng, của sự phát triển

Hồ Chí Minh luôn nêu cao tinh thần đổi mới sáng tạo. Theo Người, đổi mới là bản chất của cách mạng, của phát triển. Trong tác phẩm *“Đường cách mệnh”*, Người chỉ rõ: *“Cách mệnh là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt”*³⁶. *“Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”*³⁷; *“việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm, việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”*³⁸.

Đổi mới không phải là phủ định sạch trơn những thành tựu và cách làm trước đây, mà là khẳng định những gì đã hiểu đúng, làm đúng, loại bỏ những gì hiểu sai, làm sai, hoặc những gì trước kia đúng, nhưng nay không còn phù hợp nữa, do tình hình và điều kiện đã thay đổi, vì vậy cần phải bổ sung nhận thức mới và cách làm mới, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. *“Không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ”*³⁹.

Đổi mới sáng tạo phải trên tinh thần độc lập, tự chủ, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Người chỉ rõ: *“Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập”*⁴⁰. Muốn đổi mới thành công, trước hết phải có chính đảng cách mạng và Đảng đó phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, phải trung thành đến cùng với lý tưởng, mục tiêu chủ nghĩa cộng sản.

³⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.112

³⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.617

³⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.65

³⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.113

⁴⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.445

Do đó, bất luận trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ chủ nghĩa cho vững “*Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy*”⁴¹.

2.2. Đổi mới sáng tạo vì lợi ích của dân tộc, của đất nước

Cả cuộc đời của Hồ Chí Minh chỉ có một ham muốn tột bậc “*là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành*”⁴². Chính lòng yêu nước nồng nàn, ý thức trách nhiệm trước vận mệnh đất nước, dân tộc là động lực thôi thúc Người nung nấu tinh thần đổi mới sáng tạo.

Theo Người, đổi mới sáng tạo phải xuất phát từ lợi ích chung của đất nước, của dân tộc. Khi đất nước còn chìm đắm trong đêm dài nô lệ, Người đã ra đi tìm chân lý cứu nước mới, đó là “*cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân tức là không phải chân lý*”⁴³. Người đã tiếp cận, khảo nghiệm những cuộc cách mạng điển hình trên thế giới, nhất là phong trào cách mạng của giai cấp vô sản và của các dân tộc bị áp bức, bóc lột, Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. Từ đó, Người đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, theo con đường cách mạng vô sản, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và kinh nghiệm của phong trào cách mạng thế giới, Người đã từng bước đổi mới tư duy trong xây dựng, không ngừng hoàn thiện đường lối chiến lược, sách lược cách mạng; đổi mới phương thức lãnh đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân giành độc lập, tự

⁴¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.289

⁴² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.187

⁴³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.378

do; đánh bại các cuộc chiến tranh xâm lược, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất đất nước.

Khi nước nhà được độc lập thì mục tiêu cuối cùng của đổi mới sáng tạo theo Hồ Chí Minh là xây dựng chủ nghĩa xã hội vì Nhân dân, tất cả lợi ích đều vì Nhân dân. *“Làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ... Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt”*⁴⁴.

Trước lúc đi xa, Bác đã căn dặn ngay sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước hoàn toàn thắng lợi, công việc của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải ra sức làm là mau chóng hàn gắn vết thương do đế quốc Mỹ gây ra. *“Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”*⁴⁵. Đây là việc cần kíp để ổn định cuộc sống cho Nhân dân sau khi đất nước độc lập.

2.3. Phát huy vai trò, sức mạnh của Nhân dân, của cán bộ, đảng viên trong thực hiện đổi mới sáng tạo

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhân dân là phạm trù cao quý nhất, là nhân tố tạo nên thắng lợi của cách mạng. *“Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”*⁴⁶. Đổi mới là sự nghiệp lâu dài, gian khổ, phức tạp. Bởi, theo Người, *“thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ; thắng bản cùng và lạc hậu còn khó hơn nhiều”*⁴⁷. Đấu tranh xóa

⁴⁴Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.438

⁴⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.622

⁴⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.453

⁴⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.402

bỏ cái cũ, xây dựng cái mới là công việc cực kỳ to lớn, nặng nề, phức tạp và khó khăn, do vậy phải có kế hoạch tỉ mỉ, chuẩn bị chu đáo, thực hiện chắc chắn và được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Do đó, phải phát huy sức mạnh của Nhân dân, khi dân khí mạnh thì binh lính nào, súng ống nào cũng không địch nổi. *“Nếu lãnh đạo khéo thì việc gì khó khăn mấy và to lớn mấy, nhân dân cũng làm được”*⁴⁸.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *“chủ nghĩa xã hội là nhằm nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân, và do nhân dân tự xây dựng lấy”*⁴⁹. Trong cải tạo, xây dựng xã hội mới, cần động viên toàn dân đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo nên sức mạnh to lớn đổi mới thành công. Người khẳng định: *“Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”*⁵⁰. *“Phải đem hết sức dân, tài dân, của dân làm cho dân”*⁵¹.

Thực tiễn khách quan của cách mạng không ngừng vận động, phát triển, do đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên bên cạnh việc thực hiện nghiêm túc các vấn đề mang tính nguyên tắc trong xây dựng Đảng thì trong thực hiện nhiệm vụ phải có tư duy đổi mới, có năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

⁴⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.492

⁴⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.387

⁵⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr. 232

⁵¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.75

Để thực hiện được yêu cầu trên, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng, tính tiên phong và sự gương mẫu. *“Cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu, phải thiết thực, miệng nói tay làm để làm gương cho nhân dân. Nói hay mà không làm thì vô ích”*⁵². Với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu thì lời nói đi đôi với việc làm lại càng quan trọng và cần thiết, vì cán bộ là người đem những chủ trương, đường lối của Đảng đi vào cuộc sống, là tấm gương để quần chúng noi theo. Đồng thời, không ngừng học tập, nâng cao trình độ về mọi mặt, vì *“thế giới ngày ngày đổi mới, Nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân”*⁵³.

2.4. Đổi mới sáng tạo phải tiến hành toàn diện và đồng bộ

Khi đất nước giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu các cấp, các ngành phải tiến hành cải tạo, đổi mới toàn diện trên các lĩnh vực, có kế hoạch, có cơ chế chính sách để phát triển kinh tế, văn hóa xã hội để không ngừng nâng cao đời sống cho Nhân dân. Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 31/12/1945, Người đã ký Sắc lệnh số 78 về việc thiết lập “Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến thiết” của Chính phủ. Phát biểu trong phiên họp đầu tiên của Ủy ban ngày 10/01/1946, Người mong muốn mọi người *“đem tài năng tri thức lo bồi bổ về mặt kinh tế và xã hội”*⁵⁴, *“Làm cho dân có ăn. Làm cho dân có mặc. Làm cho dân có chỗ ở. Làm cho dân có học hành”*⁵⁵.

⁵² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.168

⁵³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.377

⁵⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.175

⁵⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.175

Đổi mới sáng tạo phải tiến hành toàn diện, có trọng điểm, đột phá. Xuất phát từ điều kiện nước ta, sản xuất nông nghiệp có một vị trí hết sức quan trọng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương phải cải tạo và phát triển nông nghiệp thì mới có cơ sở để phát triển các ngành kinh tế khác. Người chỉ rõ: *“Trong công cuộc xây dựng nước nhà, Chính phủ trông mong vào nông dân, trông cậy vào nông nghiệp một phần lớn. Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh”*⁵⁶.

Cùng với phát triển nông nghiệp, Hồ Chí Minh cũng quan tâm đến việc đẩy mạnh phát triển công thương nghiệp. Trong thư gửi các giới công thương Việt Nam, Người viết: *“Trong lúc các giới khác trong quốc dân ra sức hoạt động để giành lấy nền hoàn toàn độc lập của nước nhà, thì giới Công-Thương phải hoạt động để xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng. Chính phủ nhân dân và tôi sẽ tận tâm giúp giới Công-Thương trong công cuộc kiến thiết này”*⁵⁷. Người nhấn mạnh, nền kinh tế quốc dân thịnh vượng nghĩa là sự kinh doanh của các nhà công nghiệp, thương nghiệp thịnh vượng. Các nhà công nghiệp, thương nghiệp hãy cùng đem vốn vào làm những công cuộc ích quốc lợi dân.

Bên cạnh đó, Người còn chủ trương mở rộng giao lưu kinh tế với các nước, trước hết là các nước anh em, các nước xã hội chủ nghĩa. Suốt hai cuộc kháng chiến, mặc dù tình hình thế giới diễn biến phức tạp, song Người vẫn cố gắng mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước bạn cho sự nghiệp cách mạng.

⁵⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr. 246

⁵⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr. 53

2.5. Đổi mới sáng tạo phải xuất phát từ thực tiễn, có sự kế thừa, phù hợp thời đại nhưng phải đảm bảo nguyên tắc độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan niệm thực tiễn là xuất phát điểm của tư duy, hành động; là sự kiểm chứng chân lý khoa học. Chính vì vậy, Người yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng khi thực hiện nhiệm vụ phải gắn lý luận với công tác thực tế. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng phải xuất phát từ nhu cầu khách quan của thực tiễn, phù hợp với điều kiện thực tiễn và giải quyết hiệu quả những đòi hỏi của thực tiễn, như thế lý luận mới không tách rời thực tế.

Thực tiễn không ngừng vận động và biến đổi, chân lý là cụ thể, cách mạng là sáng tạo. Do đó, trong lãnh đạo cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đòi hỏi Đảng ta phải mềm dẻo, linh hoạt, sáng tạo *“dĩ bất biến, ứng vạn biến”* khi đề ra các chủ trương, nhiệm vụ trong từng thời điểm và trên mọi lĩnh vực của cuộc cách mạng. Nhưng phải kế thừa, kiên quyết, giữ vững những vấn đề mang tính nguyên tắc. *“Mục đích bất di bất dịch của ta vẫn là hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Nguyên tắc của ta thì phải vững chắc, nhưng sách lược của ta thì linh hoạt”*⁵⁸.

Trong thực thi nhiệm vụ, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải năng động, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn, trở ngại, *“không phải tựa vào ai, là tự mình biết biến báo xoay xở, tự mình biết thực hành công tác theo nhiều hình thức mới mẻ, phong phú”*⁵⁹. Nhưng đồng thời, phải giữ vững lập trường tư tưởng, đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của

⁵⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.8, tr.555

⁵⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.44

cá nhân, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”⁶⁰.

2.6. Hồ Chí Minh là tấm gương về đổi mới sáng tạo

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương về sự rèn luyện phẩm chất năng động, sáng tạo, “nói đi đôi với làm”. Người luôn có tư duy đổi mới sáng tạo, không giáo điều, rập khuôn, không sao chép của người khác, hết sức tránh lối cũ, đường mòn, tự mình tìm tòi, suy nghĩ, truy đến tận cùng bản chất của sự vật, hiện tượng để tìm ra chân lý, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Người đã vận dụng sáng chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện thực tế Việt Nam, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Giành được nền độc lập, trở thành một nước tự do, dân chủ năm 1945, trước tình thế ngàn cân treo sợi tóc, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện được bản lĩnh, trí tuệ và đối sách sáng suốt, từng bước đẩy lùi giặc đói, giặc dốt, giữ vững chính quyền còn non trẻ, tiếp tục lãnh đạo cách mạng phát triển làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy, chấn động địa cầu năm 1954, một lần nữa, khẳng định bản lĩnh, trí tuệ của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tư tưởng đổi mới sáng tạo của Hồ Chí Minh phát triển đến một đỉnh cao mới trong thời kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Đó là chủ trương “*kháng chiến phải đi đôi với kiến quốc. Kháng chiến có thắng lợi thì kiến quốc mới thành công*”⁶¹. Chính việc thực hiện sáng tạo phương châm chiến lược toàn dân, toàn diện kháng chiến đã tạo ra sức mạnh tổng hợp để Nhân dân ta thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây

⁶⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.67

⁶¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.114

dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam.

Muốn công cuộc đổi mới thành công, Người căn dặn Đảng ta phải coi trọng lãnh đạo sự nghiệp xây dựng con người mới, nhất là giáo dục bồi dưỡng thanh niên là tương lai của dân tộc, là lớp kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng. Trong bản Di chúc thiêng liêng, tư tưởng đổi mới sáng tạo đã thể hiện sáng rõ, Người viết: *“Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những cái gì đã cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra những cái mới tốt tươi. Để giành thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này, cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”*.

2.7. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo

Trải qua hơn 90 năm xây dựng, phát triển, đặc biệt là sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ tỉnh Tây Ninh với những cách làm đổi mới sáng tạo; vừa tranh thủ nguồn lực bên ngoài, vừa khơi dậy nguồn lực nội sinh bằng tinh thần tự lực và sức sáng tạo của cấp ủy, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh đã đưa kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng phát triển.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ IV (năm 1986) là mốc đánh dấu sự đổi mới toàn diện các mặt của đời sống xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh. Vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng về đổi mới vào điều kiện thực tế địa phương, Đảng bộ tỉnh đã đề ra phương châm *“phải huy động và sử dụng tốt nhiều nguồn lực, trong đó nguồn nội lực là yếu tố quyết định của sự phát triển bền vững, lâu dài, song phải*

coi trọng việc tranh thủ các nguồn lực bên ngoài”⁶². Với quyết tâm chính trị cao, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, đưa tỉnh vào thời kỳ ổn định và tăng trưởng, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt. Từ chỗ đời sống Nhân dân gặp nhiều khó khăn do trải qua những năm tháng chiến tranh, bị tàn phá nặng nề, sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975), 60/73 xã trong tỉnh bị tàn phá hoàn toàn, cùng với hàng vạn tấn bom, mìn còn sót lại; kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, nhưng hầu hết đất đai khô cằn, đầy hố bom lại thiếu kênh mương thủy lợi, trình độ thâm canh thấp kém, năng suất thấp; công nghiệp hầu như chưa có gì (chỉ chiếm 2% GDP). Sau 5 năm đổi mới, đến năm 1995, hộ nghèo chiếm 8%; GDP bình quân đầu người năm 2000 khoảng 320 USD. Đến năm 2020, GRDP bình quân đầu người đạt 3.135 USD, không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn Trung ương, thuộc nhóm các tỉnh, thành có phổ có tỉ lệ hộ nghèo thấp nhất cả nước.

Mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI đề ra: *“Đến năm 2025, tốc độ tăng trưởng kinh tế và GRDP bình quân đầu người cao hơn mức bình quân chung của cả nước. Đến năm 2030, trở thành địa phương phát triển khá của Vùng Đông Nam bộ và cả nước”⁶³. Do đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, từng cán bộ, đảng viên và mỗi người dân cần tiếp tục quán triệt, nhận thức sâu sắc sức mạnh của ý chí, tự lực, tự cường, phát huy khối đại đoàn kết, đổi mới sáng tạo, khát vọng phát triển trong giai đoạn mới để thực hiện thắng lợi mục tiêu Đảng bộ đề ra.*

⁶² Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tây Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Tây Ninh (1930 - 2005)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr. 643-644

⁶³ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025)*, Sđd, tr.22

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về khát vọng vươn lên, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

3.1. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là điều kiện tiên quyết thực hiện khát vọng của dân tộc Việt Nam

Trong hành trình khát vọng đem lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho dân tộc, cho Nhân dân, Hồ Chí Minh luôn nhận thức sâu sắc và kiên định, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Theo Người, độc lập là điều kiện tiên quyết để đưa đến tự do, hạnh phúc, đi tới xã hội cộng sản. Nếu chỉ có được độc lập, cách mạng mới đi được một chặng đường, nhiệm vụ quan trọng hơn của cách mạng là phải xoá bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc thật sự cho mọi người. Đó cũng chính là khát vọng của dân tộc Việt Nam về một xã hội tiến bộ.

Trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, Người đã xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam là làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản. Giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội gắn liền mật thiết với nhau thể hiện ở mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Trong từng thời kỳ cách mạng, Người tiếp tục bổ sung, phát triển những quan điểm, lý luận về con đường cách mạng Việt Nam; xác định mục tiêu, động lực, các điều kiện bảo đảm thắng lợi của từng giai đoạn cách mạng, kết hợp giải quyết các nhiệm vụ dân tộc, dân chủ, làm rõ mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, với cách thức, biện pháp, bước đi phù hợp,... Điều này được thể hiện rõ thông qua đường lối “vừa kháng chiến, vừa kiến quốc”, quyết tâm bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng từng bước chế độ mới.

Thực tiễn cách mạng cho thấy cội nguồn mọi thắng lợi của dân tộc trong thời đại Hồ Chí Minh là do Đảng ta nhận thức đúng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là nhu cầu sống còn, là lựa chọn duy nhất của cách mạng Việt Nam trong tiến trình hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

3.2. Hiện thực hoá khát vọng vươn lên theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là phải xây dựng chế độ chính trị dân chủ, tiến bộ, thật sự vì dân, xây dựng đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội văn minh, tiến bộ. Muốn vậy, phải xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; kinh tế vững chắc làm nền tảng, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, giữ vững quốc phòng, an ninh, phát huy tối đa nội lực dân tộc, tranh thủ ngoại lực không ngừng nâng cao đời sống cho Nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, có vị trí đặc biệt quan trọng; là bài học xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng để cách mạng thành công. Trong Di chúc, Người căn dặn: *“Đảng ta là một Đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”*.

Kinh tế là nền tảng của việc xây dựng văn hóa, vì vậy phải xây dựng kinh tế làm cơ sở cho sự phát triển văn hóa -

xã hội. Theo Người, văn hóa là mục tiêu - nhìn một cách tổng quát - là quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc; là khát vọng của Nhân dân về các giá trị chân, thiện, mỹ. Khát vọng của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam, đó là một nền văn hóa toàn diện, giữ gìn được cốt cách văn hóa dân tộc, bảo đảm tính khoa học, tiến bộ và nhân văn.

Để kiến thiết xây dựng đất nước, Người chỉ ra nhiệm vụ quan trọng là bồi dưỡng nhân tài: *“Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày phát triển càng thêm nhiều”*⁶⁴. Đồng thời, phải phát triển dân trí, coi giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đảng và Nhà nước phải nắm vững khoa học - kỹ thuật, mỗi đảng viên đều phải cố gắng học tập văn hóa, khoa học - kỹ thuật, cán bộ phải có văn hóa làm gốc, nông dân phải biết văn hóa, ai cũng phải biết văn hóa. *“Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”*⁶⁵.

Cùng với đẩy mạnh sản xuất, phát triển vững chắc nền tảng kinh tế - xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của quốc phòng, an ninh nhằm đảm bảo và giữ vững thành quả cách mạng. *“Trong khi ra sức sản xuất, nhân dân ta phải luôn luôn sẵn sàng đập tan âm mưu địch phá hoại thành quả lao động của chúng ta. Quân đội, công an, dân quân cần tiếp tục phát huy truyền thống chiến đấu dũng cảm, củng cố quốc phòng, bảo vệ trật tự, an ninh”*⁶⁶.

⁶⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.114

⁶⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.92

⁶⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.389

Trước lúc đi xa, trong Di chúc, Người bày tỏ điều mong muốn: *“Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”*⁶⁷. Đó là ước nguyện của Người mà thể hệ cách mạng đời sau phải nhất quán trong tư tưởng và hành động.

3.3. Khát vọng vươn lên trên cơ sở phù hợp với thực tiễn, xu thế thời đại, vì mục tiêu đem lại hạnh phúc, ấm no cho Nhân dân

Đi lên chủ nghĩa xã hội là xu thế chung của thời đại, tuy nhiên, theo Hồ Chí Minh, xây dựng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa đòi hỏi Việt Nam phải có cách làm, bước đi và biện pháp thích hợp. *“Ta không thể giống Liên Xô, vì Liên Xô có phong tục tập quán khác, có lịch sử địa lý khác... ta có thể đi con đường khác để tiến lên chủ nghĩa xã hội”*⁶⁸. Đồng thời, *“chúng ta phải học tập kinh nghiệm các nước anh em và áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách sáng tạo...”*⁶⁹.

Mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng đến là xây dựng một xã hội thực sự vì con người, nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn. Ngay từ khi ra đi tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã mang trong mình khát vọng lớn lao: Độc lập cho Tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho đồng bào. Người chỉ rõ: *“Nếu nước độc lập*

⁶⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.614

⁶⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.391

⁶⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.92

mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁷⁰.

Khi nước nhà độc lập, khát vọng ấm no, hạnh phúc của Nhân dân trở thành động lực và mục tiêu hành động của toàn Đảng, Chính phủ. Trong tư tưởng của Người, hạnh phúc của người dân đơn giản là quyền sống, từ đó phát triển một dân tộc, một quốc gia hạnh phúc. *“Chính phủ ta đã hứa với dân sẽ gắng sức làm cho ai nấy đều có phần hạnh phúc”⁷¹, “đưa quần chúng đến một cuộc sống xứng đáng, vẻ vang và ngày càng phồn vinh, làm cho mọi người lao động có một Tổ quốc tự do, hạnh phúc và hùng cường, hướng tới những chân trời tươi sáng”⁷².*

Ý chí, khát vọng độc lập của Tổ quốc, hạnh phúc cho Nhân dân, hùng cường cho dân tộc và tấm gương mẫu mực suốt đời phụng sự đất nước, phục vụ Nhân dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là động lực, tư tưởng soi đường cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc, xây dựng nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, sánh vai với các cường quốc khắp năm châu.

3.4. Hồ Chí Minh là tấm gương về ý chí, nghị lực, của khát vọng vươn lên

Sinh thời trong cảnh nước nhà bị nô dịch, lầm than, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã sớm thức tỉnh, đau đáu nỗi niềm cứu nước, cứu dân. Người chọn hướng đi sang các nước tư bản phương Tây tìm hiểu sự thật đằng sau khẩu hiệu “Tự do - Bình đẳng - Bác ái”, xem người ta làm thế nào

⁷⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.64

⁷¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.64

⁷² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.1, tr.XII

rồi trở về giúp đồng bào mình. Ngày 5/6/1911, tại bến cảng Nhà Rồng, Người bắt đầu chuyến hành trình trên con tàu Amiral Latouche Tresville, mang theo khát vọng cháy bỏng: *“Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”*⁷³. Với khát vọng cháy bỏng đó, dù phải đổi mặt với muôn vàn khó khăn, kể cả hy sinh tính mạng của mình, Nguyễn Ái Quốc luôn sắt son một ý chí: *“Cái tôi cần nhất trên đời là đồng bào tôi được tự do, Tổ quốc tôi được độc lập”*⁷⁴.

Cả cuộc đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh hiến dâng trọn vẹn cho cách mạng, Người nói: *“Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó”*⁷⁵. Người là tấm gương của ý chí, khát vọng vì mục tiêu độc lập cho dân tộc, Tổ quốc, hạnh phúc của Nhân dân để toàn Đảng, toàn quân, toàn dân học tập và làm theo trong xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

3.5. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về khát vọng vươn lên trong xây dựng tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững

Trong từng giai đoạn cách mạng, nhất là sau năm 1975, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo nhân dân không ngừng phát huy truyền thống cách mạng, tự lực, tự cường, nhanh chóng thiết lập, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, vừa khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa kiến thiết xây dựng quê hương,

⁷³ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, Nxb. Sự thật, H, 1975, tr 5 - 6

⁷⁴ Hồ Chí Minh: *Biên niên tiểu sử*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t.1, tr.112

⁷⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.272

từng bước ổn định đời sống nhân dân. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI (năm 1996) đã thể hiện khát vọng phát triển, với mục tiêu tổng quát: *“Tập trung mọi nguồn lực cho sự phát triển, nhất là kinh tế, đưa nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng nhanh, liên tục và ổn định, đến năm 2000 cố gắng vượt mức trung bình cả nước; bảo đảm vững chắc an ninh - quốc phòng, giữ vững sự ổn định chính trị, xã hội; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao hơn, đạt bước tiến mới trong công cuộc xây dựng xã hội công bằng, văn minh”*⁷⁶.

Từ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII (năm 2001) đến nay, với tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng phát triển nhanh và bền vững luôn được Đảng bộ tỉnh quan tâm, phát huy, đưa vào nghị quyết các kỳ đại hội. Quyết tâm của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025, xác định: *“Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Tây Ninh tiếp tục tăng cường đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phát triển vượt bậc trong 5 năm tới, xây dựng Tây Ninh trở thành một tỉnh khá trong vùng Đông Nam Bộ và đến năm 2030 là tỉnh khá trong cả nước”*⁷⁷.

Trên cơ sở mục tiêu đề ra, Đảng bộ tỉnh cũng nêu lên định hướng phát triển trong thời gian tới, đó là: *“chủ động gắn kết phát triển với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, huy động nguồn lực, tạo động lực mới thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững; duy trì nhịp độ tăng trưởng, gia tăng quy mô, năng lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động, phát triển đồng*

⁷⁶ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tây Ninh: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Tây Ninh (1930-2005)*, Sđd, tr.544-545

⁷⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025)*, Sđd, tr.22

bộ hạ tầng giao thông”⁷⁸. Đồng thời, đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp uỷ đảng; xây dựng hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có phẩm chất, năng lực, năng động, trách nhiệm, khát khao phát triển. Năm 2022, tốc độ tăng trưởng của tỉnh đạt 9,56%, đứng thứ 16 của cả nước, đứng nhất vùng Đông Nam bộ, đứng thứ 28 về quy mô nền kinh tế; GRDP bình quân đầu người ước đạt 3.700 USD. Đây là thể hiện kết quả của việc huy động sức dân, khát vọng vươn lên của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tây Ninh.

Trong bối cảnh khoa học, công nghệ đang phát triển mạnh mẽ, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn biến nhanh, tác động sâu rộng vào mọi mặt của đời sống xã hội, bên cạnh việc phát huy tiềm lực kinh tế thì khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển của toàn dân, toàn quân là điều kiện căn bản, cốt lõi, là nguồn lực nội sinh quý báu để Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững trong thời gian tới.

⁷⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025)*, Sđd, tr.59-60

Phần thứ ba:

**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HỌC TẬP
VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI
ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
KHƠI DẬY KHÁT VỌNG VƯỜN LÊN ĐỂ TỈNH TÂY NINH
PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG**

1. Về tư tưởng chính trị

- Kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; kiên định nền tảng tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối đổi mới của Đảng; các nguyên tắc xây dựng Đảng, xem đây là những vấn đề cốt lõi, trọng yếu trong thực hiện công cuộc đổi mới.

- Quán triệt, nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, người đứng đầu, mỗi cán bộ, đảng viên về truyền thống cách mạng quê hương Tây Ninh trung dũng kiên cường, đoàn kết cộng đồng các dân tộc, tôn giáo để khơi dậy mạnh mẽ sức mạnh khối đại đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng quê hương Tây Ninh ngày càng giàu đẹp.

- Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người đảng viên; phê bình biểu hiện “đoàn kết xuôi chiều”, xử lý nghiêm trường hợp gây mất đoàn kết nội bộ; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 29/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, bảo

vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, phòng, chống âm mưu “diễn biến hoà bình”, gỡ bỏ các thông tin xấu, độc, xuyên tạc của các thế lực thù địch, giai đoạn 2022-2025.

2. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

- Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới theo Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Nghị quyết số 03 - NQ/TU, ngày 05/11/2021 của Tỉnh uỷ về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2021 - 2025.

- Phát huy tinh thần tự đổi mới và tự chỉnh đốn trong từng cấp uỷ đảng, để vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức. Phải không ngừng tự đổi mới tư duy, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu nhằm xây dựng đường lối đổi mới đúng đắn, sáng tạo, động viên, giáo dục và tổ chức quần chúng thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Công văn số 392-CV/TU, ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1116-QĐ/TU, ngày 29/9/2021

của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn; Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Về cơ chế, chính sách

- Các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể đưa nội dung khơi dậy ý chí, khát vọng vươn lên vào chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết gắn với nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương; giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, chất lượng phục vụ của các cơ quan nhà nước, cán bộ, đảng viên; khơi thông các nguồn lực, điểm nghẽn, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp để thúc đẩy phát triển nhằm đưa Tây Ninh trở thành tỉnh khá trong khu vực Đông Nam bộ.

- Phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực nhằm đưa nền kinh tế của tỉnh phát triển nhanh, bền vững; giữ vững ổn định chính trị, tăng cường công tác đối ngoại, củng cố quốc phòng an ninh; đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

4. Về xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, sáng tạo

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ, có tư duy đổi mới, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, sáng tạo trong thực hiện chức

trách, nhiệm vụ được giao; phê bình cán bộ có tâm lý sợ rủi ro, sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy trong thực hiện nhiệm vụ, “ngại làm, ngại dần thân”, sống thiếu khát vọng, hoài bão.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 20/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ.

5. Về học tập, làm theo Bác và nêu gương của các cấp uỷ, cán bộ, đảng viên

**** Đối với các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể***

- Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên; tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân tư tưởng, tấm gương của Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm và quyết tâm của cấp uỷ, chính quyền trong thực hiện.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các khâu đột phá, nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhằm khắc phục các hạn chế, khó khăn, bức xúc, nổi cộm, điểm nghẽn... phải *“Tích cực, chủ động hơn nữa để vượt qua khó khăn, thách thức trong công việc; suy nghĩ phải kỹ lưỡng, tư tưởng phải thông suốt, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, hiệu quả, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt điểm việc đó”*⁷⁹ nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đề ra của địa phương, cơ quan, đơn vị.

⁷⁹ Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về những vấn đề, nội dung cấp bách cần giải quyết và kiến nghị, đề xuất.

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo Bác về khát vọng vươn lên, đổi mới sáng tạo trở thành phong trào thi đua yêu nước sâu rộng gắn với các phong trào thi đua yêu nước của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

*** *Đổi với cán bộ, đảng viên***

- Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải nêu cao tinh thần tự giác trong tu dưỡng, rèn luyện, thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương, những điều đảng viên không được làm⁸⁰; cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

- Không ngừng học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ đòi hỏi ngày càng cao để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; thường xuyên trau dồi, rèn luyện những phẩm chất cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, lao động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Thường xuyên, nghiêm túc “Tự soi, tự sửa” thông qua cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trong thực hiện Chuyên đề năm 2023 bằng những việc làm cụ thể, thiết thực phù hợp chức trách, nhiệm vụ được giao.

6. Về kiểm tra, giám sát

⁸⁰ Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư khóa XI về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp”, Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “những điều đảng viên không được làm”.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện; kịp thời phê bình nhận thức lệch lạc, chưa đúng, biểu dương, khen thưởng nhân rộng điển hình, những cách làm hay, sáng tạo góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Trong triển khai, tổ chức thực hiện, tùy vào điều kiện thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị cụ thể hoá, đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp gắn với chức năng, nhiệm vụ chính trị được giao.



Phần thứ tư:

GỢI Ý THẢO LUẬN, LIÊN HỆ TRONG SINH HOẠT CHI BỘ ĐỊNH KỲ

Căn cứ nội dung Chuyên đề, chi bộ lựa chọn nội dung liên quan theo định hướng, gợi ý để tổ chức sinh hoạt, thảo luận, liên hệ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với sinh hoạt chi bộ hằng tháng, sinh hoạt chuyên đề của chi bộ.

1. Học tập và làm theo Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết

- *Đối với tập thể:* Thảo luận, liên hệ mặt được, chưa được trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch học tập và làm theo của chi bộ về nội dung phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết trong chi bộ, cơ quan, địa phương, đơn vị. Việc giữ gìn, củng cố, phát huy khối đoàn kết, thống nhất trong nội bộ, trong đó trước hết là xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, cơ quan, địa phương, đơn vị. Tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng, chăm lo củng cố tình đồng chí, đồng nghiệp, chống chủ nghĩa cá nhân. Phát hiện sớm và tập trung khắc phục biểu hiện mất đoàn kết nội bộ.

- *Đối với cá nhân:* Liên hệ, đề ra nhiệm vụ, biện pháp thực hiện gắn với cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng tháng để phát huy sức mạnh, xây dựng khối đoàn kết trong chi bộ, cơ quan, địa phương, đơn vị. Đặc biệt là chú trọng phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên trong giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, tuân thủ nội quy, quy chế của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cư trú.

2. Học tập và làm theo Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo

- *Đối với tập thể:* Thảo luận, liên hệ mật được, chưa được trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch học tập và làm theo của chi bộ về nội dung đổi mới sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng chi bộ, địa phương, cơ quan, đơn vị. Đổi mới nội dung, lề lối làm việc, cải tiến phương pháp, nghiên cứu, áp dụng biện pháp, kỹ thuật, giải pháp mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- *Đối với cá nhân:* Liên hệ, đề ra nhiệm vụ, biện pháp thực hiện gắn với cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng tháng để phát huy tính năng động, sáng tạo của người cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong lao động sản xuất. Không ngừng sáng tạo, nghiên cứu đề xuất các giải pháp, cải tiến mới nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

3. Học tập và làm theo Hồ Chí Minh về khát vọng vươn lên

- *Đối với tập thể:* Thảo luận, liên hệ mật được, chưa được trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch học tập và làm theo của chi bộ về nội dung thực hiện khát vọng vươn lên bằng những hành động cụ thể, thiết thực, gắn với các phong trào thi đua yêu nước của địa phương, cơ quan, đơn vị; khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nói, dám làm, dám đột phá vì sự phát triển chung.

- *Đối với cá nhân:* Liên hệ, đề ra nhiệm vụ, biện pháp để thực hiện gắn với cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng tháng thể hiện khát vọng vươn lên của người cán bộ, đảng viên; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ,

dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám vượt qua khó khăn trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng tỉnh Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững.

Cùng với đó, thảo luận, mở rộng việc liên hệ thực tiễn về những vấn đề nêu trên trong Đảng bộ để có giải pháp thực hiện sát hợp với chức trách, nhiệm vụ.



MỤC LỤC

	Trang
- LỜI NÓI ĐẦU	2
- CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ	4
- <i>Phần thứ nhất:</i> Sự cần thiết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên ở Tây Ninh trong giai đoạn hiện nay	6
- <i>Phần thứ hai:</i> Nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khát vọng vươn lên	10
- <i>Phần thứ ba:</i> Nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để tỉnh tây ninh phát triển nhanh và bền vững	40
- <i>Phần thứ tư:</i> Gợi ý thảo luận, liên hệ trong sinh hoạt chi bộ định kỳ	46

**CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY**

Trưởng Ban Biên soạn

NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ,
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ

Phó trưởng Ban Biên soạn

LÊ THÀNH CÔNG

NGUYỄN QUANG THẮNG

TRƯƠNG VĂN THÀNH

Thành viên Ban Biên soạn

LÊ THANH HOÀ

TRẦN THANH PHONG

NGUYỄN HỒNG THẬT

LÊ THỊ THUYẾT HÀ

PHẠM THỊ CẨM LÀI

NGUYỄN THỊ HUỆ

Đọc bản thảo

NGUYỄN THỊ THU NGÀ

NGÔ TỬ LÊ

TÔ THỊ KIM NHUNG

